

Số: 150 /BC-MNPH

Phước Hòa, ngày 8 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác 3 công khai năm học 2021 - 2022, tình hình thực hiện công khai đầu năm học 2022-2023 và định hướng quản lý công tác 3 công khai các cơ sở giáo dục năm học 2022 -2023

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ công văn 418/PGDDĐT ngày 4/11/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Phú Giáo về việc thực hiện báo cáo công tác công khai năm học 2021-2022 và định hướng công tác năm học 2022-2023 theo yêu cầu Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

Căn cứ vào kết quả đã đạt được của nhà trường, trường MN Phước Hòa báo cáo kết quả thực hiện công tác 3 công khai năm học 2022-2023 như sau:

Phần thứ nhất

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI NĂM HỌC 2021-2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát số lượng trường lớp, cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV), học sinh (HS) năm học 2021-2022;

- Quy mô phát triển:

Tổng số: 21/21 lớp với 547 trẻ.

Trong đó:

+ Nhà trẻ 24-36T: 4 lớp với 90 trẻ

+ Mẫu giáo 3-4 tuổi: 5 lớp với 97 trẻ

+ Mẫu giáo 4-5 tuổi: 6 lớp với 133 trẻ

+ Mẫu giáo 5- 6 tuổi: 7 lớp với 227 trẻ.

Tổng số CB-GV-NV: 64/62 nữ.

CBQL: 3/3

Tổng số GV: 44/44

Nhân viên: 17/15

2. Tình hình chất lượng đội ngũ: Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV các cấp học có trình độ trên chuẩn, đạt chuẩn, dưới chuẩn.

Tổng số CBQL: 3/3 nữ, Trình độ: 3/3 đạt trên chuẩn: 100%.

Tổng số GV: 44 người. Trong đó trình độ

+ Chưa đạt chuẩn: 3/44 tỷ lệ 6%. (2 Gv đang học đại học)

+ Đạt chuẩn: 6/44 tỷ lệ 9,09%.

+ Đạt trên chuẩn: 34/44 tỷ lệ 77%.

3. Tình hình đầu tư duy tu, sửa chữa, xây mới các trường học của địa phương năm học 2021-2022 (nhà nước đầu tư, xã hội hoá, tài trợ...)

Năm học 2021- 2022 nhà trường tổ chức huy động XHHGD cán nền bê tông khu sân chơi diêm Bàu Cỏ trị giá 13 000 000đ

Quạt treo tường cho các lớp: 4cái

136 Chậu kiếng, cây xanh cho góc thiên nhiên của lớp

36 quyển sách, truyện các loại

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA TÌNH HÌNH THỰC HIỆN 03 CÔNG KHAI TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC NĂM HỌC 2021-2022

1. Kết quả

Căn cứ vào kết quả kiểm tra tình hình thực hiện 3 công khai của trường báo cáo kết quả của từng cấp học theo yêu cầu sau:

a) Số lượng hồ sơ danh mục thực hiện công khai đủ các nội dung quy định tại Điều 4 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT: Đảm bảo đầy đủ.

b) Đánh giá thực hiện 3 công khai nhưng chưa công khai đủ các nội dung quy định tại Điều 4 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT. Không có

c) Số lượng hồ sơ không thực hiện công tác công khai: Không

2. Đánh giá, nhận xét chung tình hình thực hiện 03 công khai của các cơ sở giáo dục địa phương

Về nội dung công khai

- Trường đã thực hiện công khai theo các biểu mẫu quy định và niêm yết để mọi người biết và theo dõi giám sát, thông báo cho Hội đồng sư phạm giáo viên nắm nội dung này

- Tiếp tục duy trì và củng cố kết quả về trường chuẩn Quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục đạt được

- Trong năm học 2022-2023, không có đơn thư thắc mắc về nội dung mà trường đã công khai của phụ huynh kể cả đội ngũ giáo viên

Hình thức công khai

Thực hiện công khai tại bảng thông báo của nhà trường, trang web của đơn vị và trong đại hội phụ huynh học sinh, Hội nghị cán bộ viên chức.

Nhận xét đánh giá: Nhà trường có tiến hành thực hiện 3 công khai theo Thông tư 36/2017 của Bộ GDĐT quy định. Nội dung công khai có theo mẫu hướng dẫn. Qua đây giúp cho phụ huynh biết được chất lượng giáo dục, tình hình cơ sở vật chất của nhà trường đồng thời góp phần tạo niềm tin trong công tác giáo dục của trường.

Chất lượng thông tin công khai:

Nhà trường đã thực hiện tốt Quy chế công khai đảm bảo minh bạch, dân chủ không để xảy ra khiếu kiện trong năm học 2022-2023

Phát huy được quyền dân chủ trong nhà trường

Tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên đều có ý thức thực hiện và giám sát, góp phần nâng cao chất lượng công khai và các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường.

Cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu công tác công khai: đảm bảo đáp ứng tốt yêu cầu công khai.

Phần thứ hai

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG KHAI ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022 VÀ ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG 3 CÔNG KHAI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát tình hình nhà trường đầu năm

Trường Mầm non Phước Hòa có 2 điểm, điểm chính tọa lạc tại khu dân cư xã Phước Hòa và 1 điểm lẻ (1 điểm ở ấp Bàu Cỏ)

Tổng số học sinh đến thời điểm hiện tại: 562/285 nữ (Điểm chính: 479/166

Điểm Bàu Cỏ: 83/119

Tổng số lớp, học sinh: 562, Chia ra:

Khối NT: 4 lớp, 80/ 35 nữ

Khối Mầm: 5 lớp, 148/73 nữ

Khối Chồi: 6 lớp, 157/85 nữ

Khối Lá: 7 lớp, 193/92 nữ

Công tác 02 buổi, bán trú (Số lượng, 562)

2. Tình hình chất lượng đội ngũ: Số lượng, tỷ lệ CBQL, GV các cấp học có trình độ trên chuẩn, đạt chuẩn, dưới chuẩn (theo Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019, có hiệu lực ngày 01/7/2020)

Tổng số CBQL: 3/3 nữ, Trình độ: 3/3 đạt trên chuẩn: 100%.

Tổng số GV: 43 người. Trong đó trình độ

+ Chưa đạt chuẩn: 3/43 tỷ lệ 6%. (2GV đang học ĐH)

+ Đạt chuẩn: 40/43 tỷ lệ 93%.

+ Đạt trên chuẩn: 37/43 tỷ lệ 86%.

3. Tình hình công khai đầu năm học 2021-2022

Nội dung công khai : Nhà trường đã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nội dung công khai đối với cơ sở giáo dục mầm non theo Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân (Ban hành kèm theo Thông tư số: 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và Quyết định 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ.

Cụ thể:

3.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a) Cam kết chất lượng giáo dục: Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được; chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non (Theo Biểu mẫu 01).

b) Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế: số trẻ em/nhóm, lớp; số trẻ em học nhóm, lớp ghép; số trẻ em học hai buổi/ngày; số trẻ em khuyết tật học hòa nhập; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Theo Biểu mẫu 02).

c) Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

d) Kiểm định cơ sở giáo dục mầm non: công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

3.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

a) Cơ sở vật chất: diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định; số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp (Theo Biểu mẫu 03).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Theo Biểu mẫu 04).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3.3. Công khai thu chi tài chính: ngân sách nhà nước cấp, dự toán, quyết toán thu chi các khoản thu theo Quyết định 2814/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình, các khoản chi theo năm học như chi lương, chi hoạt động thường xuyên... (Quy chế chi tiêu nội bộ).

II. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG 3 CÔNG KHAI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023

1. Mục tiêu thực hiện công tác 3 công khai của trường.

Nhằm nâng cao thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên nhà trường, ý thức trách nhiệm và tinh thần cộng đồng trong Quản lý tốt việc thu, chi ngân sách cũng như việc sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện từ phụ huynh học sinh đảm bảo khách quan chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng tập thể có tinh đoàn kết nội bộ tốt.

Thúc đẩy cán bộ giáo viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Công khai các hoạt động của nhà trường trước cán bộ, giáo viên, học sinh.

Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai cơ bản và quy chế dân chủ ở cơ sở để xây dựng mối đoàn kết trong nội bộ trong trường học.

Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân

chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong Quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhận thức sâu sắc về mục đích, nguyên tắc của việc thực hiện công khai trong nhà trường;
- Nhà trường thực hiện đầy đủ, hiệu quả nội dung công khai;

2. Nội dung công khai:

Nhà trường tiếp tục công khai các nội dung theo Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân (Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và Quyết định 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ.

2.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế.

Chương trình giáo dục mà nhà trường tuân thủ: Bộ GD&ĐT ban hành, 37 tuần/năm học.

Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình, Phối hợp thường xuyên, chặt chẽ gia đình - nhà trường và xã hội; thông qua Hội nghị cấp xã, họp Ban đại diện cha mẹ học sinh, họp phụ huynh toàn trường (3 lần/năm);

Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ học sinh (như các loại phòng phục vụ học tập, thiết bị dạy học,...): Đáp ứng cơ bản các hoạt động, rèn luyện, học tập, vui chơi, thể dục vận động của học sinh; Có 21 phòng học, 2 phòng chức năng đảm các trang thiết bị dạy học cần thiết và tối thiểu cho học sinh như tranh ảnh, máy tính, máy chiếu, ti vi, đầu đĩa...

Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn trở lên, có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực, trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; nhiệt tình, trách nhiệm cao với các hoạt động giáo dục;
- Quản lý đội ngũ theo Điều lệ, các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn nhà trường.

2.2: Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng nuôi ăn bán trú.

Có 1 bếp ăn đảm bảo theo bếp một chiều, các trang thiết bị phục vụ cho bếp ăn đầy đủ như tủ hấp cơm, bếp ga, tủ lạnh...vv...

Có bảng tài chính công khai thực hiện hằng ngày để CBGV-NV và phụ huynh được biết và theo dõi. Chế độ ăn của trẻ được cân đối trong ngày đảm bảo thu đủ chi đủ. chất lượng bữa ăn hợp lý đảm bảo tốt đáp ứng đúng yêu cầu của thực đơn.

2.3: Công khai thu chi tài chính.

- Tiếp tục thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ đã xây dựng và duyệt với Phòng Giáo dục tháng 9/2022;
- Các khoản thu theo quy định đối với học sinh: Chưa thực hiện

3. Định hướng các giải pháp thực hiện:

Hình thức

- Công khai trên trang web của đơn vị
- Niêm yết công khai tại bảng thông báo của trường
- Công khai trong phiên họp Hội đồng sư phạm.
- Công khai trong hội nghị CB-CN-VC đầu năm học.

Thời điểm công khai

- Vào đầu năm học 2022-2023 và niêm yết 30 ngày liên tục.
- Tháng 9 hàng năm.

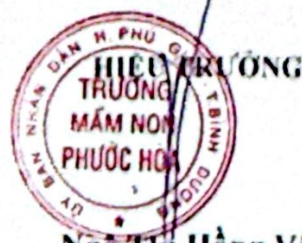
Giải pháp và tổ chức thực hiện

- Nhà trường căn cứ vào Thông tư hướng dẫn tổ chức công khai tại nhà trường kết hợp niêm yết.
- Cập nhật kịp thời về số liệu, kết quả giáo dục trước khi công khai.
- Công khai trong đại hội phụ huynh học sinh và các khoản thu hộ, thu thỏa thuận (Phát thông tin đến từng phụ huynh để biết).
- Trường tiến hành thực hiện theo hướng dẫn về 3 công khai để phụ huynh học sinh biết và giải trình khi có cá nhân thắc mắc về các nội dung công khai.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện 3 công khai và định hướng thực hiện ba công khai trường MN Phước Hòa năm học 2022-2023.

Nơi nhận:

- PGD Đào tạo Phú Giáo;
- Lưu: VT, CM.



Ngô Thị Hồng Vân